

Bản án số: 30/2018/HSST
Ngày 26 tháng 10 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤC HOÀ, TỈNH CAO BẰNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nông Thị Bằng**
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - + Ông **Lương Toàn Tính**.
 - + Bà **Hoàng Thị Thu**.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Mã Thư Viện**- Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hoà tham gia phiên tòa:* Ông **Nông Văn Cường** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018 Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phục Hoà, Cao bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2018/HSST ngày 08/10/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2018/QĐXXST- HS ngày 12/10/2018 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Trọng T. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 20/11/1984 tại xã Q, huyện L, Nghệ An; địa chỉ nơi cư trú: xóm 7, xã Q, huyện L, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng T và bà Cao Thị L; có vợ là Trương Thị Hoàng O có 02 con (sinh năm 2011 và năm 2012); tiền án, tiền sự: không; bị cáo được áp dụng biện pháp bảo lãnh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Hải N. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 01/10/1994 tại thôn K, xã N, huyện H, Ninh Bình; địa chỉ nơi cư trú: thôn K, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn C và bà Phạm Thị M; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo được áp dụng biện pháp bảo lãnh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Trọng T và Hoàng Hải N là công nhân đang thi công công trình Nhà máy thủy điện Hòa Thuận, huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng. Khoảng 19 giờ ngày 19/5/2018 T và N mượn xe máy Biển kiểm soát 29Pl.065.27 của anh Lê Thế L đi chơi tại thị trấn Hòa Thuận. Khi T và N chuẩn bị vào quán giải khát trước cổng

chợ Phục Hòa thì nghe được một số người trong quán nói chuyện về pháo Trung Quốc. Do trước đó vào dịp Thanh minh thấy một số người dân đốt pháo nên khi nghe những người trong quán nói về pháo, T và N đã nảy sinh ý định sang Trung Quốc mua pháo mang về quê đốt nên cả hai đi xe máy xuống thị trấn Tà Lùng rồi đi vào xóm Lũng Om, xã Đại Sơn, huyện Phục Hòa tìm đường sang Trung Quốc mua pháo. Khi đến bờ sông thuộc khu vực mốc 941(2) thấy có cầu đi sang Trung Quốc, T và N góp tiền mỗi người 1.250.000 đồng rồi T ở lại trông xe máy, còn N qua cầu phao sang Trung Quốc vào một cửa hàng tạp hóa mua 18 hộp pháo loại giàn 36 ống với giá 2.500.000 đồng với một người đàn ông không quen biết cho vào thùng cát tông rồi vác về Việt Nam theo đường cũ. Khi về đến Việt Nam, N điều khiển xe máy, T ngồi sau ôm thùng pháo, trên đường về đến xóm Bó Pu, thị trấn Tà Lùng, Phục Hòa thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: 01 thùng cát tông bên trong chứa 18 hộp pháo loại giàn 36 ống; 01 điện thoại di động cảm ứng màu đen, nhãn hiệu SamSung số IMEI: 359460972621307/01; 01 điện thoại di động cảm ứng màu vàng đồng nhãn hiệu SamSung số IMEI 1: 356412076033106/01, IMEI 2: 356413076033104/01; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen, Biển kiểm soát 29P1-065-27.

Đối với chiếc xe Biển kiểm soát 29P1-065.27 do chủ sở hữu không biết các bị cáo sử dụng vào việc đi mua và vận chuyển pháo nên cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại cho chủ sở hữu.

Ngày 30/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phục Hòa và các cơ quan chức năng tiến hành cân xác định trọng lượng pháo mà Hoàng Trọng T và Hoàng Hải N vận chuyển là 25 kilôgam.

Tại bản kết luận giám định số 2940/C54-P2 ngày 31/5/2018 của Tổng cục Cảnh sát - Viện khoa học hình sự đối với mẫu vật thu giữ của Hoàng Trọng T và Hoàng Hải N kết luận: " Mẫu vật gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi bị kích thích hoặc đốt có thể gây tiếng nổ).

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSPH ngày 05/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa truy tố các bị cáo Hoàng Trọng T và Hoàng Hải N về tội: Vận chuyển hàng cấm quy định tại Điểm k Khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa vẫn giữ quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Trọng T và Hoàng Hải N phạm tội Vận chuyển hàng cấm

Áp dụng Điểm k Khoản 2 Điều 191, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt các bị cáo Hoàng Trọng T và Hoàng Hải N từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 48 - 60 tháng thử thách.

Về vật chứng vụ án: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phục Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Hoàng Trọng T và Hoàng Hải N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với bản ảnh hiện trường, phù hợp với kết luận giám định số 2940/C54-P2 ngày 31/5/2018 của Tổng cục Cảnh sát - Viện khoa học hình sự.

Xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Để có pháo đốt chơi nên khoảng 19 giờ 30 phút ngày 29/5/2018 Mốc 941 (2) thuộc xóm Lũng Om, xã Đại Sơn, huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng Hoàng Trọng T và Hoàng Hải N đã cùng nhau góp tiền sang Trung Quốc mua 25 kilôgam pháo với giá 2.500.000 đồng rồi vận chuyển về Việt Nam. Khi đến xóm Bó Pu, thị trấn Tà Lùng, huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng thì bị Cơ quan chức năng bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội " Vận chuyển hàng cấm" được quy định tại Điểm k, Khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của vụ án thì thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, gây khó khăn trong công tác đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Xét nhân thân của các bị cáo thì thấy: Hoàng Trọng T và Hoàng Hải N đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo thuộc diện gia đình hộ cận nghèo có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã. Riêng bị cáo Trung là lao động chính trong gia đình. Do vậy cả hai bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử xét thấy nhân thân của các bị cáo tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà

giao cho gia đình phối hợp với chính quyền địa phương giám sát giáo dục là thỏa đáng, xét thấy việc cho các bị cáo cải tạo giáo dục tại địa phương không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm và cũng để cho các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo tốt sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với 01 thùng cát tông đã niêm phong bên trong chứa 23,6 kilôgam pháo là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 chiếc điện thoại cảm ứng: Trong đó 01 chiếc màu đen, nhãn hiệu sam sung mặt sau bị nứt vỡ, hư hỏng, số IMEL: 359469072621307/01; 01 chiếc màu vàng đồng, nhãn hiệu sam sung trầy xước số IMEL 1: 356412076033106/01; IMEL 2: 356413076033104/01 xét thấy các bị cáo không dùng điện thoại vào việc liên lạc trao đổi mua bán pháo nên hoàn trả cho các bị cáo.

[7]Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Hoàng Trọng T, Hoàng Hải N** phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Áp dụng Điểm k Khoản 2 Điều 191, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt: **Hoàng Trọng T 24(Hai mươi tư)** tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **48(Bốn mươi tám)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện L, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt: **Hoàng Hải N 24(Hai mươi tư)** tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **48 (Bốn mươi tám)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, Khoản 2, Điểm b, Khoản 3 Điều nhận 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 thùng cát tông đã niêm phong bên trong chứa 23,6 kilôgam pháo.

- Hoàn trả cho bị cáo Hoàng Trọng T 01 chiếc điện thoại cảm ứng màu vàng đồng, nhãn hiệu sam sung trầy xước số IMEL 1: 356412076033106/01; IMEL 2: 356413076033104/01.

- Hoàn trả cho bị cáo Hoàng Hải N 01 chiếc điện thoại cảm ứng màu đen, nhãn hiệu sam sung mặt sau bị nứt vỡ, hư hỏng, số IMEL: 359469072621307/01;

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phục Hòa tại biên bản giao vật chứng lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 05/10/2018.

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án

Các bị cáo Hoàng Trọng T và Hoàng Hải N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKS huyện;
- CCTHADS huyện;
- CA Huyện;
- Bị cáo;
- THAHS(2);
- L- u HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thị Bằng